ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4090 /QĐ-UBND	*Đà Nẵng, ngày 11 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3633/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 990/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **01** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng, cụ thể: thủ tục Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, mã số TTHC 1.014776.H17 *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này được ban hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp danh sách nhân sự tham gia thực hiện, gửi đơn vị vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để cấu hình theo quy định.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này được ban hành, đơn vị quản lý, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành việc cấu hình quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Bộ và các đơn vị liên quan cập nhật, đồng bộ quy trình, dữ liệu trên các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, đảm bảo triển khai thống nhất, thông suốt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi bổ sung quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính số thứ tự 1 Tiểu mục I Mục B tại Phụ mục ban hành kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chuyển đổi số);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT&PCT UBND Tp Hồ Quang Bửu;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Các Trung tâm IOC, DDS thuộc Sở KHCN;
- Trung tâm PVHCC cấp xã;
- Lưu: VT, HCC, SNNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu

hieudt14 - 14/09/2026 08:38:37 - hieudt1 - hieudt1 - hieudt1

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số 4090/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)

A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ	Ghi chú
I	**LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT**	
1	Quy trình TTHC Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói (Mã TTHC: 1.014776.H17).	

B. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

I. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

1. Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói (Mã TTHC: 1.014776.H17)

a) Trường hợp tổ chức, cá nhân không đăng ký xuất khẩu đến thị trường có yêu cầu về mã số:

- Thời hạn giải quyết: 24 giờ làm việc (03 ngày làm việc)
- Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã

Các bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ cho cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Sao chụp hồ sơ, ký số cá nhân và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC *(đối với hồ sơ nộp trực tiếp và qua bưu chính công ích).*	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ

hieudt14 - 11/09/2026 08:38:37 - hieudt14 - hieudt14 - hieudt14

Các bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Bước 2	Chuyển hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và hồ sơ giấy (nếu có) đến lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC phân công công chức giải quyết hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức được phân công giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ và tham mưu dự thảo kết quả giải quyết TTHC (Thông báo cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; trường hợp không cấp, tham mưu văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân (nêu rõ lý do)) trình lãnh đạo phòng.	Công chức Phòng giải quyết TTHC	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC xem xét dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét.	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 6	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê kết quả giải quyết TTHC duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển văn thư ban hành.	Chủ tịch UBND cấp xã	04 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư vào số, số hóa kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (*chuyển kết quả điện tử và bản giấy (nếu có)*).	Văn thư UBND cấp xã	02 giờ làm việc	
Bước 8	Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		Thời gian này không tính vào

Các bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
				thời gian giải quyết hồ sơ
Tổng thời gian giải quyết			**24 giờ làm việc (03 ngày làm việc)**	

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân đăng ký xuất khẩu đến thị trường có yêu cầu về mã số; Trường hợp vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số đăng ký bổ sung thị trường xuất khẩu:

- Thời hạn giải quyết: 80 giờ làm việc (10 ngày làm việc)
- Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã

Các bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ cho cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Sao chụp hồ sơ, ký số cá nhân và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC *(đối với hồ sơ nộp trực tiếp và qua bưu chính công ích).*	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ
Bước 2	Chuyển hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và hồ sơ giấy (nếu có) đến lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC phân công công chức giải quyết hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 4	- Công chức được phân công giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ	Công chức Phòng giải	60 giờ	

hieudt14 - 4/09/2026 08:38:37 - hieudt14 - hieudt14 - hieudt14

Các bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	sơ và tham mưu Quyết định thành lập đoàn thẩm định và tổ chức đi kiểm tra thực tế. - Công chức giải quyết hồ sơ hoàn chỉnh hồ sơ và tham mưu dự thảo kết quả giải quyết TTHC (Thông báo cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói khi kết quả kiểm tra thực tế đạt yêu cầu; trường hợp không cấp, tham mưu văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân (nêu rõ lý do)) trình lãnh đạo phòng.	quyết TTHC	làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC xem xét dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét.	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC	06 giờ làm việc	
Bước 6	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển văn thư ban hành.	Chủ tịch UBND cấp xã	06 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư vào số, số hóa kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (*chuyển kết quả điện tử và bản giấy (nếu có)*).	Văn thư UBND cấp xã	02 giờ làm việc	
Bước 8	Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ
Tổng thời gian giải quyết			**80 giờ làm việc (10 ngày làm việc)**	

hieudt14 - 14/09/2026 08:38:37 - hieudt14 - hieudt14 - hieudt14

c) Trường hợp thay đổi thông tin liên quan đến tên tổ chức, cá nhân đại diện mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói hoặc do thay đổi địa giới hành chính

- Thời hạn giải quyết: 16 giờ làm việc (02 ngày làm việc)

- Cơ quan giải quyết TTHC: Uỷ ban nhân dân cấp xã

Các bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ cho cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Sao chụp hồ sơ, ký số cá nhân và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC *(đối với hồ sơ nộp trực tiếp và qua bưu chính công ích).*	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ
Bước 2	Chuyển hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và hồ sơ giấy (nếu có) đến lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC thuộc UBND cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC phân công công chức giải quyết hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC	02 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức được phân công giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ và tham mưu dự thảo kết quả giải quyết TTHC (Thông báo cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, trường hợp không cấp, tham mưu văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân (nêu rõ lý do)) trình lãnh đạo phòng.	Công chức Phòng giải quyết TTHC	06 giờ làm việc	

hieudt14 - 14/05/2025 08:38:37 - hieudt14 - hieudt14 - hieudt14

Các bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Bước 5	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC xem xét dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét.	Lãnh đạo Phòng giải quyết TTHC	02 giờ làm việc	
Bước 6	Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển văn thư ban hành.	Chủ tịch UBND cấp xã	02 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư vào số, số hóa kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (*chuyển kết quả điện tử và bản giấy (nếu có)*).	Văn thư UBND cấp xã	02 giờ làm việc	
Bước 8	Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		Thời gian này không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ
Tổng thời gian giải quyết			**16 giờ làm việc (02 ngày làm việc)**	

hieudt14 - 14/09/2026 08:38:37 - hieudt14 - hieudt14 - hieudt14